

Số: 04 /BC-HĐQT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 15 tháng 01 năm 2024

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023  
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024**

**PHẦN 1**

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2023**

**I. TÌNH HÌNH SXKD CỦA CÔNG TY NĂM 2023**

**1. Tình hình SX-TT:**

Kết quả sản xuất và tiêu thụ:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	So với KH năm	+/- So với cùng kỳ
<b>I</b>	<b>Sản xuất ( tấn)</b>	<b>Tấn</b>	<b>103.943</b>	<b>120.000</b>	<b>142.770</b>	<b>118,98</b>	<b>37,35</b>
1	Chính phẩm	Tấn	24.028	30.000	64.118	213,73	166,85
2	Gia công	Tấn	79.915	90.000	78.652	87,39	-1,58
<b>II</b>	<b>Tiêu thụ (tấn)</b>	<b>Tấn</b>	<b>103.943</b>	<b>120.000</b>	<b>142.019</b>	<b>118,35</b>	<b>36,63</b>
1	Chính phẩm	Tấn	24.028	30.000	63.901	213	165,94
2	Gia công	Tấn	79.915	90.000	78.118	86,8	-2,25

**Đánh giá kết quả:**

- Sản lượng sản xuất năm 2023 là 142.770 tấn, đạt 118,98% kế hoạch năm và tăng 37,35% so với cùng kỳ.
- Sản lượng tiêu thụ năm 2023 là 142.019 tấn, đạt 118,35% kế hoạch năm và tăng 36,63% so với cùng kỳ.

**2. Tình hình tài chính:**

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023		Tỷ lệ so sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	So với kế hoạch	± So với cùng kỳ
1	Doanh thu bán hàng&cung cấp dịch vụ	624.703	611.857	1.108.254	181,13	77,41
2	Doanh thu thuần bán hàng&CCDV	624.633	611.857	1.107.891	181,07	77,37
3	Giá vốn hàng bán	610.644	586.567	1.089.392	185,72	78,4
4	LN gộp về BH và CCDV	13.988	25.290	18.499	73,15	32,24
5	Doanh thu hoạt động tài chính	498	60	171	285,48	-65,62
6	Chi phí tài chính	11.406	11.017	2.282	20,71	-79,99

7	Chi phí bán hàng	1.416	2.075	2.699	130,09	90,64
8	Chi phí quản lý	8.561	10.977	9.550	87	11,56
9	LN thuần từ hoạt động kinh doanh	-6.896	1.280	4.139	323,34	-160,01
10	Thu nhập khác	104		2.492		2.285,12
11	Chi phí khác	1.311	600	3.238	539,73	147,1
12	Lợi nhuận khác	-1.206	-600	-746	124,41	-38,11
13	Lợi nhuận trước thuế	-8.102	680	3.392	498,87	-141,87
14	Thuế TNDN phải nộp trong năm	630		600		-4,64
15	Lợi nhuận sau thuế	-8.732	680	2.792	410,57	-131,97

Kết quả kinh doanh năm 2023 công ty lãi 2,792 tỷ đồng.

### **3. Công tác ATLĐ, Vệ sinh công nghiệp nhà máy:**

- Công tác an toàn, vệ sinh công nghiệp được thực hiện thường xuyên.
- Triển khai đào tạo nhận biết và đánh giá các nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động.
- Năm 2023 không có sự cố cháy, nổ xảy ra, không có TNLĐ nào gây hậu quả đáng tiếc về người và thiết bị.

## **PHẦN II KẾ HOẠCH NĂM 2024**

### **1. Kế hoạch sản xuất và tiêu thụ quý 1:**

- Sản lượng sản xuất: 45.000 tấn
- Sản lượng tiêu thụ: 45.000 tấn

### **Kế hoạch sản xuất và tiêu thụ năm 2024:**

- Sản lượng sản xuất: 130.000 tấn
- Sản lượng tiêu thụ: 130.000 tấn
- Lợi nhuận: 01 tỷ đồng.

Công ty cố gắng hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đề ra.

### **Nơi nhận:**

- Tổng công ty (để báo cáo);
- HĐQT (để báo cáo);
- BKS (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCHC, KD;



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Tô Ngọc Huy**